|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **PHÒNG KẾ HOẠCH-TÀI CHÍNH** | Số hiệu:**QT.KHTC-LCCT-13** |
| **QUY TRÌNH LUÂN CHUYỂN VÀ LƯU TRỮ CHỨNG TỪ** | Lần Ban hành: 01 |
| Ngày Ban hành: 14/08/2020 |
| Tổng số trang: 14 |
| **BẢNG THEO DÕI NHỮNG THAY ĐỔI**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | Lần sửa đổi | Trang | Nội dung thay đổi | **Ngày thay đổi** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

 |
|  |  |  |
| **SOẠN THẢO** | **XEM XÉT** | **PHÊ DUYỆT** |
| **Mai Diễm Hương** | **Phạm Ánh Sương** | **Từ Diệp Công Thành** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **PHÒNG KẾ HOẠCH-TÀI CHÍNH** | Số hiệu: **QT.KHTC-LCCT-13** |
| **QUY TRÌNH LUÂN CHUYỂN VÀ LƯU TRỮ CHỨNG TỪ** | Lần Ban hành: 01 |
| Ngày Ban hành: /08/2020 |
| Tổng số trang:  |

**1. MỤC ĐÍCH**

 - Thống nhất trình tự, thủ tục và phân công trác nhiệm trong công tác tài chính.

 - Đảm bảo việc luân chuyển và lưu trữ chứng từ theo đúng quy định.

**2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

 **a. Đối tượng áp dụng:**

 - Đối tượng áp dụng là toàn thể viên chức, người lao động, đơn vị trực thuộc Trường Đại học Bạc Liêu và tổ chức có liên quan.

 **b. Đơn vị thực hiện**

 - Phòng KH-TC có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và cung cấp biểu mẫu để thực hiện các hoạt động tài chính. Đảm bảo quy trình luân chuyển chứng từ và lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định.

 - Các Khoa, Phòng,Trung tâm, Bộ môn trực thuộc Trường, viên chức, người lao động thực hiện theo quy trình ban hành.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

 - Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 21 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 10;

- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành theo quyết định 232/QĐ-ĐHBL ngày 06/06/2018 và các văn bản sửa đổi một số điều Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Thông tư 11/2020/NĐ-CP, ngày 20/01/2020,Về việc **Quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.**

- Thông tư 19/2020/TT-BTC ngày 31/03/2020 Về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước.

- Các văn bản hướng dẫn hiện hành khác có liên quan.

**4. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT**

**4.1. Định nghĩa:**

- Đơn vị: Gồm các khoa, phòng, trung tâm, Bộ môn trực thuộc Trường.

- Cá nhân: viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Tổ chức: các đơn vị có pahst sinh giao dịch với Trường Đại học Bạc Liêu

**4.2. Chữ viết tắt:**

- BGH: Ban Giám hiệu

- KH – TC: Kế hoạch – Tài chính

- TC – HC: Tổ chức – Hành chính

- KTT: Kế toán trưởng

- KTTT: Kế toán thanh toán

- KTTH: Kế toán tổng hợp

- TQ: Thủ quỹ

- PC: Phiếu chi

- PT: Phiếu thu

- CT: Chứng từ

- UNC: Uỷ nhiệm chi

- GRDT: Giấy rút dự toán

- CK: Chuyển khoản

- TM: tiền mặt

**5. NỘI DUNG**

**5.1. Lưu đồ**

3. KTTH thực hiện nghiệp vụ

5. KTTH thực hiện giao dịch KBNN, NHTM

Không đạt yêu cầu

Đạt yêu cầu

2. KTTT thực hiện kiểm tra, đối chiếu chứng từ

4. KTT, BGH phê duyệt chứng từ

**5.2. Mô tả quy trình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Nội dung chi tiết** | **Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm** | **Thời gian thực hiện** | **Biểu mẫu/Hồ sơ liên quan** |
| **Bước 1**(Gửi-nhận CT) | Cá nhân, đơn vị, tổ chứcphát sinhnhu cầu tạm ứng, thanh toán gửi hồ sơ cho KTTT. | - Cá nhân- Đơn vị- Tổ chức- KTTT | Khi phát sinh nghiệp vụ | Bộ CT theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh |
| **Bước 2**(KTTT thực hiện kiểm tra, đối chiếu CT) | 2.1. KTTT tiếp nhận hồ sơ thanh toán.2.2. KTTT thực hiện kiểm tra, đối chiếu CT:- Nếu chứng từ không hợp lệ: liên hệ cá nhân, đơn vị, tổ chức điều chỉnh, bổ sung.- Nếu CT hợp lệ: hướng dẫn lập CT tạm ứng, thanh toán.- Chuyển KTTH. | - Phòng TC-HC- KTTH- KTT- BGH | Sau bước 1(Khi nhận đầy đủ CT) | - BM01/QT.KHTC-LCCT-13- BM02/QT.KHTC-LCCT-13- BM03/QT.KHTC-LCCT-13- BM04/QT.KHTC-LCCT-13- Bộ CT theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh |
| **Bước 3**(KTTH thực hiện nghiệp vụ) | KTTH thực hiện nghiệp vụ: hạch toán ghi sổ, định khoản, lập chứng từ tạm ứng, thanh toán chuyển KTT phê duyệt. | - KTTH | Sau bước 2 | - BM05/QT.KHTC-LCCT-13- BM06/QT.KHTC-LCCT-13- BM07/QT.KHTC-LCCT-13- BM08/QT.KHTC-LCCT-13- BM09/QT.KHTC-LCCT-13- Bộ CT theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh |
| **Bước 4**(KTT, BGH phê duyệt CT) | - KTT thực hiện kiểm soát chứng từ và ký duyệt chứng từ, chuyển KTTH.- KTTH thực hiện trình ký BGH.- BGH ký duyệt CT.- CT chuyển phòng TC-HC để đóng dấu, chuyển KTTH. | - KTTH- KTT- BGH | Sau bước 3 | - BM01/QT.KHTC-LCCT-13- BM02/QT.KHTC-LCCT-13- BM03/QT.KHTC-LCCT-13- BM04/QT.KHTC-LCCT-13- BM05/QT.KHTC-LCCT-13- BM06/QT.KHTC-LCCT-13- BM07/QT.KHTC-LCCT-13- BM08/QT.KHTC-LCCT-13- BM09/QT.KHTC-LCCT-13- Bộ CT theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh |
| **Bước 5**(KTTH thực hiện giao dịch KBNN, NHTM) | - KTTH thực hiện xử lý CT:+ Đối với CT thu-chi TM: chuyển CT cho thủ quỹ thực hiện thu-chi tiền mặt.+ Đối với CT chuyển khoản: Kết xuất và gửi CT lên DVC của KBNN và NHTM. | - KTTH- Thủ quỹ- KBNN- NHTM | Sau bước 4 | - BM05/QT.KHTC-LCCT-13- BM06/QT.KHTC-LCCT-13- BM07/QT.KHTC-LCCT-13- BM08/QT.KHTC-LCCT-13- BM09/QT.KHTC-LCCT-13- Bộ CT theo nghiệp vụ kinh tế phát sinh |
| **Bước 6**(Lưu hồ sơ, CT) | Hồ sơ sau khi được thanh quyết toán sẽ được hạch toán và lưu trữ theo quy định:6.1. Khi kết thúc tháng, KTTT tập hợp CT kế toán.6.2. Phân loại CT kế toán theo cùng loại, nội dung kinh tế, theo từng tháng. 6.3. Sắp xếp CT theo nội dung như bước 6.2, theo trình tự thời gian và số chứng từ tăng dần.6.4. Cuối năm tài chínhthực hiện in sổ kế toán và lập BCTC theo quy định. Thực hiện trình ký, đóng dấu và đưa vào lưu trữ theo năm. | - KTTH- KTTT- KTT- BGH | - Cuối tháng- Kết thúc năm tài chính | - Các CT kế toán- Sổ kế toán- BCTC và các biểu mẫu theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính. |

**6. HỒ SƠ LƯU VÀ PHỤ LỤC BIỂU MẪU**

**6.1 Hồ sơ lưu**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hồ sơ** | **Hình thức lưu trữ** | **Thời gian lưu trữ****(tối thiểu)** | **Nơi lưu** |
| 1 | Giấy đề nghị tạm ứng | - Bản giấy | 10 năm | Phòng TC-HC |
| 2 | Bảng kê thanh toán CTP | - Bản giấy | 10 năm | Phòng TC-HC |
| 3 | Giấy đề nghị thanh toán TM | - Bản giấy | 10 năm | Phòng TC-HC |
| 4 | Giấy đề nghị thanh toán CK | - Bản giấy | 10 năm | Phòng TC-HC |
| 5 | Ủy nhiệm chi (KBNN) | - Phần mềm kế toán- Bản giấy | 10 năm | Phòng KH-TC |
| 6 | Bảng kê nội dung tạm ứng/ thanh toán | - Phần mềm kế toán- Bản giấy | 10 năm | Phòng KH-TC |
| 7 | Giấy rút dự toán | - Phần mềm kế toán- Bản giấy | 10 năm | Phòng KH-TC |
| 8 | Phiếu thu | - Phần mềm kế toán- Bản giấy | 10 năm | Phòng KH-TC |
| 9 | Phiếu chi | - Phần mềm kế toán- Bản giấy | 10 năm | Phòng KH-TC |

**6.2Phụ lục biểu mẫu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên biểu mẫu** | **Ký hiệu** |
| 1 | Giấy đề nghị tạm ứng | BM01/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 2 | Bảng kê thanh toán CTP | BM02/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 3 | Giấy đề nghị thanh toán TM | BM03/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 4 | Giấy đề nghị thanh toán CK | BM04/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 5 | Ủy nhiệm chi (KBNN) | BM05/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 6 | Bảng kê nội dung tạm ứng/ thanh toán | BM06/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 7 | Giấy rút dự toán | BM07/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 8 | Phiếu thu | BM08/QT.KHTC-LCCT-13 |
| 9 | Phiếu chi | BM09/QT.KHTC-LCCT-13 |

BM01/QT.KHTC-LCCT-13

**Đơn vị** : **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU Mẫu số C42-HD**

**Mã đơn vị SDNS: 1030149 (***Ban hành kèm theo Thông tư 107/2017/TT-BTC*

 *Ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG**

*Ngày……..tháng………năm20………*

 *Số:………..…*

**Kính gửi : .............................................................................................**

Tên tôi là:...........................................................................................................................................

Bộ phận (hoặc địa chỉ)::.....................................................................................................................

Đề nghị cho tạm ứng số tiền:...........................................................(Viết bằng chữ) ........................

...........................................................................................................................................................

Lý do tạm ứng:............................................................................................................................... ...

Thời hạn thanh toán:..........................................................................................................................

**Thủ trưởng đơn vị Kế toán trưởng Phụ trách bộ phận Người đề nghị tạm ứng**

*Duyệt tạm ứng……… (Ký, họ tên) (Ký, họ tên) (Ký, họ tên)*

BM02/QT.KHTC-LCCT-13

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường Đại học Bạc Liêu****Đơn vị :.......................................****Mã QHNS: 1030149** |  | **Mẫu số C17 – HD** (Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính ) |

**BẢNG KÊ THANH TOÁN CÔNG TÁC PHÍ**

Tháng..........năm...........

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nơi đi 🡪 Nơi đến** | **Tiền vé (tàu, xe,. )****................** | **Tiền phụ cấp lưu trú..............................** | **Tiền phòng nghỉ****................** | **Chi khác****.........................................** | **Cộng** | **Số tiền đã tạm ứng** | **Số nộp trả lại** | **Số tiền còn được nhận** | **Duyệt chi** | **Ký nhận** |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=1+2+3+4 | 6 | 7 | 8 | 9 | D |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Tổng số tiền (Viết bằng chữ):**

*(Kèm theo.... chứng từ gốc: Vé, Giấy đi đường, Hoá đơn,...)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Ngày....tháng....năm ...* |
| **Người đề nghị thanh toán**  |  **Kế toán thanh toán Kế toán trưởng** | **Thủ trưởng đơn vị** |
| *(Ký, họ tên)*  |  *(Ký, họ tên) (Ký, họ tên)*  | *Ký, họ tên)* |

BM03/QT.KHTC-LCCT-13

|  |  |
| --- | --- |
| Đơn vị: Trường Đại học Bạc LiêuBộ phận:………………......................Mã đơn vị SDNS: 1030149 | **Mẫu số C 41 – HD***( Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC* *ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)* |

**BẢNG KÊ ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

*Ngày…… tháng…… năm 2020*

**Số: …………**

Nợ: ………

Có: ………

Họ tên người đề nghị thanh toán: ……………………………………………………….....

Nội dung công việc: ……………………………………………………………………..…

Địa điểm tổ chức thực hiện: ……………………………………………….………………

Thời gian thực hiện: ……………từ ngày …………đến ngày …………………………...

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung chi | Số tiền | Duyệt chi |
| A | B | 1 | 2 |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  | **Cộng:** |  |  |

Kèm theo…………………………..chứng từ gốc

Số tiền đề nghị thanh toán (viết bằng chữ):……………………………………………

……………………………………………………………………………………………

Ngày …. tháng …. năm 2020

**Người đề nghị thanh toán Kế toán thanh toán Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị**

BM04/QT.KHTC-LCCT-13

***Mẫu C40-CK***

*(Ban hành kèm theo Thông tư 107/2017/TT- BTC*

*ngày 24/11/2017 của Bộ Tài chính*

Đơn vị: **Trường Đại học Bạc Liêu**

Mã ĐV SDNS: **1030149**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN CHUYỂN KHOẢN**

***Ngày tháng năm 20…***

**Kính gửi**: .........................................................................

 .........................................................................

Họ tên người đề nghị thanh toán: .......................................................................................

Bộ phận (phòng, ban):..........................................................................................................

Nội dung thanh toán: ...........................................................................................................

..............................................................................................................................................

............................................................................................................................................... Đơn vị thụ hưởng:................................................................................................................

Địa chỉ:...................................................................................................................................

Số Tàikhoản:........................Tại Ngân hàng ……………………………………………....

Số tiền: Viết bằng chữ: .........................................................................................................

...............................................................................................................................................

(***Kèm theo .........chứng từ gốc)***

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ KẾ TOÁN THANH TOÁN KẾ TOÁN TRƯỞNG HIỆU TRƯỞNG**

BM05/QT.KHTC-LCCT-13

 **Mẫu số 16c1**

 **Ký hiệu: C4-02a/NS**

Không ghi vào
khu vực này

**ỦY NHIỆM CHI**

Chuyển khoản 󠅒 Tiền mặt tại KB 󠅒

Tiền mặt tại NH 󠅒

Lập ngày …... tháng ..... năm .......

Đơn vị trả tiền: ....................................................................................................

Địa chỉ: .........................................................................

Tại Kho bạc Nhà nước: .................................................................

Tài khoản: ...................................................................

Mã nhà tài trợ: ………………………………………..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung thanh toán** | **Mã nguồn NS** | **Niên độ NS** | **Số tiền** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |

Tống số tiền ghi bằng chữ: .................................................................................

Đơn vị nhận tiền: ................................................................................................

Địa chỉ: ...............................................................................................................

Tải khoản: ...........................................................................................................

Tại Kho bạc Nhà nước (NH): .............................................................................

Hoặc người nhận tiền: ........................................................................................

Số CMND: Cấp ngày: Nơi cấp: ....................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **KHO BẠC NHÀ NƯỚC** |  | **ĐƠN VỊ TRẢ TIỀN** |
| *Ngày..... tháng ... năm* | *Ngày ... tháng ... năm ...* | *Ngày .... tháng ... năm ...* |
| **Thủ quỹ** | **Kế toán** | **Kế toán trưởng** | **Giám đốc** | **Người nhận tiền***(Ký, ghi họ tên)* | **Kế toán trưởng***(Ký, ghi họ tên)* | **Chủ tài khoản***(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | BM06/QT.KHTC-LCCT-13**Mẫu số 07**Mã hiệu: ………..Số: ……… |

**BẢNG KÊ NỘI DUNG THANH TOÁN/TẠM ỨNG**

*(Kèm theo Giấy rút dự toán, ủy nhiệm chi, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng số ….. Năm Ngân sách*

|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị sử dụng Ngân sách:** **Mã đơn vị:****Mã nguồn:****Mã CTMTQG, Dự án ODA ..** | **Thanh toán trực tiếp: □****Tạm ứng: □****Thu hồi tạm ứng: □** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hóa đơn** | **Chứng từ** | **Mã****NDKT** | **Nội dung chi** | **Số tiền** |
| **Số** | **Ngày/tháng/****năm** | **Số** | **Ngày/tháng/****năm** | **Số****Lượng** | **Định****mức** | **Đơn giá thực tế** | **Thành tiền** |
| **(1)** | **(4)** | **(5)** |  |  | **(6)** | **(7)** | **(8)** | **(9)** | **(10)** | **(11=8\*10)** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số tiền bằng số:** |  |

Tổng số tiền bằng chữ:

Trong đó: số thu hồi tạm ứng: số thanh toán:

|  |  |
| --- | --- |
| **Kế toán trưởng***(Ký, ghi họ tên)* | *Ngày...... tháng …. năm….***Thủ trưởng đơn vị***(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Không ghi vàokhu vực này |  | BM07/QT.KHTC-LCCT-13**Mẫu số 16a1Ký hiệu: C2-02a/NS** |

**GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thực chi 󠅒 | Tạm ứng 󠅒 | Chuyển khoản □Tiền mặt tại KB 󠅒Tiền mặt tại NH 󠅒 |

Đơn vị rút dự toán: ................................................................................

Tài khoản: Tại KBNN: ..........................................

Tên CTMT, DA: ..................Mã CTMT, DA: ............

Số CKC, HĐK: ……………….….……Số CKC, HĐTH: ............................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung thanh toán** | **Mã NDKT** | **Mã****chương** | **Mã****ngành****KT** | **Mã****nguồn****NSNN** | **Số tiền** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Tổng số tiền ghi bằng chữ: ..............................................................……………………………………………………………………..Đơn vị nhận tiền: .............................................................................Địa chỉ: ............................................................................................Tài khoản: .......................................................................................TạiKBNN(NH): ............................................................................Hoặc người nhận tiền: ....................................................................Số CMND: ........................ Cấp ngày: ....................... Nơi cấp: ................................................................ | **PHẦN KBNN GHI**Nợ TK: ..................Có TK: ...................Nợ TK: ..................Có TK: ...................Nợ TK: ..................Có TK: ....................Mã ĐBHC: ............ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Ngày.. tháng..năm...* **Người nhận tiền***(Ký, ghi họ tên)* | **Kế toán trưởng***(Ký, ghi họ tên)* | *Ngày ... tháng ... năm ...***Thủ trưởng đơn vị***(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

*Ngày ... tháng ... năm.....*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

BM08/QT.KHTC-LCCT-13

|  |  |
| --- | --- |
| Đơn vị: …………………….Mã QHNS: ……………….. | **Mẫu số: C40-BB***(Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)* |

**PHIẾU THU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *Ngày…..tháng ……năm………*Số: …………….. | Quyển số: …. |
|  |  | Nợ: ………….Có: …………. |

Họ và tên người nộp tiền: ……………

Địa chỉ:

Nội dung:

Số tiền: (loại tiền)

(viết bằng chữ):

Kèm theo:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* | **KẾ TOÁN TRƯỞNG***(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI LẬP***(Ký, họ tên)* |

Đã nhận đủ số tiền: - Bằng số:

- Bằng chữ:

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI NỘP** *(Ký, họ tên)* | *Ngày …..tháng……năm …..***THỦ QUỸ***(Ký, họ tên)* |

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

BM09/QT.KHTC-LCCT-13

|  |  |
| --- | --- |
| Đơn vị: …………………….Mã QHNS: ……………….. | **Mẫu số: C41-BB***(Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)* |

**PHIẾU CHI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *Ngày…..tháng ……năm………*Số: …………….. | Quyển số: ….. |
|  |  | Nợ: ……….Có: ……… |

Họ và tên người nhận tiền:

Địa chỉ:

Nội dung:

Số tiền: (loại tiền)

(viết bằng chữ):

Kèm theo:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* | **KẾ TOÁN TRƯỞNG***(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI LẬP***(Ký, họ tên)* |

Đã nhận đủ số tiền: - Bằng số:

- Bằng chữ:

|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ QUỸ** *(Ký, họ tên)* | *Ngày …..tháng……năm …..***NGƯỜI NHẬN TIỀN***(Ký, họ tên)* |

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi: